

ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN TRONG TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM

Phùng Thị Hồng Vân*

Tóm tắt: Ở Việt Nam, đối ngoại nhân dân đã được thực hiện từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra nước ngoài tìm đường cứu nước. Trong hai cuộc kháng chiến oanh liệt chống Pháp và chống Mỹ của nhân dân ta, đối ngoại nhân dân đã phát huy vai trò to lớn, cùng đối ngoại của Đảng và ngoại giao Nhà nước tạo thành mặt trận ngoại giao. Sau khi hòa bình lập lại, thống nhất đất nước năm 1975, đối ngoại nhân dân tiếp tục phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trên cơ sở phân tích những khó khăn, thuận lợi của đối ngoại nhân dân trong tiến trình hội nhập quốc tế, bài viết nêu lên một số giải pháp nhằm phát huy hơn nữa sức mạnh của đối ngoại nhân dân hiện nay.

Từ khóa: Đối ngoại nhân dân, Việt Nam, Hội nhập quốc tế.

1. Quan điểm của Đảng và Nhà nước về đối ngoại nhân dân

Hiện nay, trong quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam, có thể nói hoạt động đối ngoại nhân dân đã được mở rộng với sự tham gia của tất cả các tổ chức, cơ quan của chính phủ, phi chính phủ, của các địa phương, các trường đại học, viện nghiên cứu... nòng cốt là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Nội dung, phương thức, lĩnh vực, địa bàn hoạt động và đối tác quan hệ trên kênh đối ngoại nhân dân ngày càng phong phú, đa dạng, góp phần hình thành và từng bước mở rộng mạng lưới bạn bè thế giới, đối tác quốc tế;

tranh thủ được nguồn lực quốc tế, đóng góp vào việc phát triển kinh tế - xã hội, tuyên truyền, quảng bá về đất nước và con người Việt Nam; tích cực tham gia cuộc đấu tranh trên lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo, chống âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; bày tỏ tình đoàn kết quốc tế với bạn bè truyền thống và nhân dân thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội.¹

Trong những năm qua, đã có nhiều nghị quyết, chỉ thị của Đảng đề định hướng cho các hoạt động đối ngoại nhân dân. Năm 1994, trước những đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới và nhằm thực hiện chủ trương đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) đã ban hành Chỉ thị số 44-CT/TW về "Mở rộng và đổi mới hoạt động đối ngoại nhân dân."²

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X đã đề ra nhiệm vụ “phát triển công tác đối ngoại nhân dân theo phương châm ‘chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả’; tích cực tham gia các diễn đàn và hoạt động của nhân dân thế giới, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, phát triển công bằng, bền vững, dân chủ và tiến bộ xã hội; tăng cường vận động viện trợ và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để phát triển kinh tế - xã hội.”³

Nhằm phát huy hơn nữa vai trò của đối ngoại nhân dân trong việc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI đã nêu rõ: “coi trọng và nâng cao hiệu quả của công tác đối ngoại nhân dân...”, đồng thời “triển khai đồng bộ, toàn diện hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế”, thực hiện nhất quán đường lối độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả” trong công tác đối ngoại nhân dân.⁴ Ngày 6/7/2011, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 04-CT/TW về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới. Ngày 10/4/2013, Ban Chấp hành Trung ương ra Nghị quyết số 22-NQ/TW về hội nhập quốc tế. Ngày 19/5/2015, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW của Bộ Chính trị

(khóa IX) ngày 26/3/2004 về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Ngày 21/1/2015, Bộ Chính trị (khóa XI) ban hành Quyết định số 272-QĐ/TW về Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại. Ngày 25/7/2018, Bộ Chính trị ban hành Kết luận về việc tiếp tục thực hiện Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ/TW.

2. Mục tiêu và thành quả chủ yếu của đối ngoại nhân dân

Qua các văn bản của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 22-NQ/TW năm 2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế, có thể chỉ ra một số mục tiêu bao trùm của đối ngoại nhân dân là:

(i) Cùng cố, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước, nhằm giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục triển khai, thực hiện các chủ trương đối ngoại lớn của Đảng và Nhà nước về quan hệ của ta với các nước láng giềng, ASEAN, các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống. Đồng thời, thực hiện tốt công tác nghiên cứu tình hình, triển khai các hoạt động một cách phù hợp, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, hạn chế mặt tiêu cực, hợp tác bình đẳng, cùng có lợi; tuyên truyền kết quả Đại hội XII của Đảng, công cuộc đổi mới và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, bản chất vì nhân dân của chế độ và nền dân chủ xã hội chủ nghĩa của Việt Nam;

đường lối, chính sách đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển của Việt Nam... nhằm tăng cường hiểu biết, củng cố tình hữu nghị, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân các nước đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta. Kết hợp công tác đối ngoại với công tác vận động, tập hợp và hỗ trợ người Việt Nam ở nước ngoài.

(ii) Chủ động, tích cực tham gia và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế, tranh thủ các nguồn lực và điều kiện thuận lợi để góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc, nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam, đóng góp cho sự nghiệp chung của nhân dân khu vực và thế giới. Tiếp tục tham gia có trách nhiệm và đóng góp phù hợp tại các cơ chế, tổ chức quốc tế và diễn đàn đa phương quan trọng, có ảnh hưởng đến lợi ích của Việt Nam, nhất là các diễn đàn phi chính phủ của Liên Hợp quốc, ASEAN, khu vực châu Á - Thái Bình Dương, các tổ chức dân chủ và tiến bộ quốc tế.

(iii) Tích cực tham gia bảo vệ độc lập, chủ quyền, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ an ninh quốc gia. Các biện pháp đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền, lãnh thổ, bảo vệ lợi ích quốc gia cần bảo đảm tuân thủ sự lãnh đạo của Đảng; kiên quyết song hành hoạt, mềm dẻo để tranh thủ được sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân các nước, không gây kích động, hận thù dân tộc, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để xây dựng và

bảo vệ Tổ quốc, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục cảnh giác và có biện pháp đấu tranh hiệu quả với âm mưu “diễn biến hòa bình” qua việc thúc đẩy “đa nguyên” chính trị, hình thành “xã hội dân sự” kiểu phương Tây tại Việt Nam, lợi dụng chống phá Việt Nam trên lĩnh vực dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, báo chí, luật pháp và các vấn đề nhạy cảm khác.⁵

Trong những năm vừa qua, hoạt động đối ngoại nhân dân đã đạt được một số kết quả chủ yếu, quan trọng, thông qua việc hiện thực hóa các mục tiêu đối ngoại chung của Việt Nam bao gồm:

Thứ nhất, tham gia vận động, đấu tranh bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, lợi ích quốc gia, dân tộc: trước những diễn biến phức tạp mới ở Biển Đông, các đoàn thể và tổ chức nhân dân ta một mặt tích cực thông tin để nhân dân các nước hiểu, nắm được tình hình; mặt khác, trên cơ sở luật pháp quốc tế, vận động nhân dân các nước ủng hộ lập trường của Việt Nam trong giải quyết các tranh chấp tại Biển Đông bằng biện pháp hòa bình, yêu cầu Trung Quốc chấm dứt hoạt động phi pháp gây căng thẳng ở Biển Đông. Hoạt động vận động, đấu tranh của các đoàn thể, tổ chức nhân dân đã góp phần quan trọng vào cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, thể hiện rõ thái độ đúng đắn và lập trường chính nghĩa của nhân dân ta; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của dư luận quốc tế. Trong đấu tranh chống âm mưu và luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ quan điểm,

lập trường, hình ảnh và lợi ích của Việt Nam, các tổ chức của Việt Nam tiếp tục phối hợp tốt tại các diễn đàn, đấu tranh bảo vệ quan điểm của ta về lao động và công đoàn trong các đàm phán, bảo vệ lợi ích người lao động, hội viên ngành, nghề trong cạnh tranh thương mại. Về bảo đảm quyền con người, các tổ chức nhân dân của ta tiếp tục phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai, thực hiện các khuyến nghị theo cơ chế rà soát định kỳ phổ quát UPR...⁶

Thứ hai, củng cố, tăng cường quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước láng giềng, mở rộng quan hệ bạn bè và đối tác quốc tế: đối ngoại nhân dân phát triển về chiều sâu trong quan hệ hợp tác với các nước láng giềng, các nước quan hệ đối tác chiến lược và các nước có vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Việt Nam; củng cố quan hệ bạn bè truyền thống, tăng cường quan hệ với các lực lượng yêu chuộng hòa bình và tiến bộ, các tổ chức cánh tả; mở rộng quan hệ với các tổ chức, cá nhân có thiện chí với Việt Nam.⁷ Các phương thức hợp tác và nội dung hoạt động đa dạng, phong phú. Trong quan hệ với Lào, Campuchia, các đoàn thể và tổ chức nhân dân Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò đoàn kết, hữu nghị đặc biệt với các đối tác nhân dân nước bạn, đưa mối quan hệ này đi vào chiều sâu, thực chất. Với Trung Quốc, bên cạnh việc kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo, các hoạt động đối ngoại nhân dân tiếp tục triển khai tinh thần thỏa thuận

của lãnh đạo cấp cao hai nước trong việc phát huy quan hệ hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước.

Với các nước ở khu vực Đông Nam Á, đã triển khai các hoạt động song phương và đa phương, thu được nhiều kết quả quan trọng. Hướng tới xây dựng Cộng đồng ASEAN với trọng tâm vì người dân, các tổ chức nhân dân ta cũng triển khai nhiều hoạt động có ý nghĩa thiết thực, thể hiện mong muốn và trách nhiệm của nhân dân Việt Nam trong việc xây dựng Cộng đồng.

Với các nước lớn và các đối tác chiến lược, hoạt động đối ngoại nhân dân giúp tăng cường hiểu biết, hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước (Mỹ, Liên minh châu Âu, Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ...); tham gia các diễn đàn xã hội thế giới như: Diễn đàn nhân dân Á - Âu, Diễn đàn nhân dân ASEAN, các hội nghị, chiến dịch quốc tế vì hòa bình, đoàn kết quốc tế... Với các bạn bè truyền thống, các nước châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh, các đoàn thể, tổ chức nhân dân ta duy trì tốt quan hệ, tình cảm gắn bó.

Với vai trò tạo dựng mối quan hệ tin cậy và thúc đẩy mối quan hệ giữa các nước, đối ngoại nhân dân luôn được xem là một chủ đề quan trọng trong khuôn khổ các chuyến thăm và các cuộc đối thoại giữa lãnh đạo Việt Nam và các nước. Trong năm 2018, kênh đối ngoại nhân dân ở cấp trung ương đã triển khai cử 238 đoàn ra với 1.300 lượt người; đón 325 đoàn vào với 2.100 lượt người.⁸

Thứ ba, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tham gia có trách nhiệm trong các hoạt động đa phương, đóng góp cho phong trào nhân dân khu vực và thế giới: các đoàn thể và tổ chức nhân dân ta nỗ lực, chủ động hội nhập quốc tế trên nhiều lĩnh vực, từ hòa bình, đoàn kết, hữu nghị đến kinh tế, hợp tác ngành, nghề. Các tổ chức này tích cực đóng góp nhiều kinh nghiệm, sáng kiến mang tính xây dựng hòa bình, hợp tác, phát triển tại nhiều diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế và khu vực; đồng thời, đăng cai tổ chức nhiều hoạt động đa phương tại Việt Nam, thể hiện tốt vai trò, vị thế của tổ chức trong cơ chế đa phương; xây dựng nền tảng quần chúng và đồng thuận xã hội cho quan hệ giữa Việt Nam và các quốc gia, các dân tộc, kiến tạo và củng cố môi trường hòa bình, tạo dựng hình ảnh quốc tế của nước ta, hình thành mặt trận nhân dân thế giới rộng rãi chưa từng có để đoàn kết, ủng hộ nhân dân Việt Nam⁹ qua đó, góp phần nâng cao vị thế đất nước với bạn bè, đối tác quốc tế. Nhiều hội nghị ngành, nghề đã tích cực triển khai các chương trình, hoạt động nghiên cứu, phát triển thị trường, tổ chức các hội thảo chuyên ngành để tham khảo kinh nghiệm quốc tế, nâng cao năng lực chuyên môn, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của các thành viên. Đặc biệt, trong bối cảnh quốc tế hình thành các liên kết kinh tế mới, như: CPTPP, EVFTA... các tổ chức này tích cực hoạt động, tạo điều kiện, cơ sở để

Nhà nước ta hoàn tất thủ tục đàm phán, ký kết và sớm có hiệu lực thực hiện.

Thứ tư, tích cực hoạt động trên nhiều lĩnh vực, góp phần phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh: thông qua hoạt động đối ngoại nhân dân, các đoàn thể, tổ chức nhân dân vận động, tranh thủ được nguồn lực đáng kể vật chất, tri thức, sự hỗ trợ của bạn bè và các đối tác quốc tế. Từ năm 1996 đến năm 2017, tổng giá trị viện trợ phi chính phủ giải ngân cho Việt Nam đạt trên 4,1 tỷ USD,¹⁰ tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên trong phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo, khắc phục hậu quả chiến tranh, phát triển cơ sở hạ tầng y tế, giáo dục, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, cứu trợ khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai và tăng cường năng lực hội nhập.¹¹ Đồng hành với các nạn nhân chất độc da cam/di-ô-xin, các đoàn thể và tổ chức nhân dân kiên trì công tác vận động bạn bè, đối tác ủng hộ nạn nhân, xoa dịu nỗi đau da cam. Công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại được quan tâm triển khai thông qua các sản phẩm, phương tiện truyền thông và lồng ghép trong nhiều hoạt động đối ngoại nhằm giới thiệu với bạn bè quốc tế về chủ trương, chính sách đối nội, đối ngoại của ta và hình ảnh đất nước, con người Việt Nam; đồng thời, giúp quần chúng nhân dân và hội viên tiếp cận thường xuyên hơn với thông tin về các vấn đề đối ngoại và hoạt động đối ngoại của tổ chức mình.

3. Một số thách thức và hạn chế

Tuy nhiên, thực tiễn cũng cho thấy hoạt động đối ngoại nhân dân cũng bộc lộ một số bất cập, hạn chế:

Một là, đối ngoại nhân dân là một bộ phận của mặt trận ngoại giao, nhưng việc phối hợp giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước với đối ngoại nhân dân, và giữa các cơ quan làm đối ngoại nhân dân chuyên trách như Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam với các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể khác vẫn còn hạn chế, thiếu cụ thể và chưa chặt chẽ, chưa thực sự phát huy được vai trò hậu thuẫn của đối ngoại nhân dân và huy động được sự tham gia rộng rãi của các tầng lớp nhân dân. Ở cấp Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã có sáng kiến ký kết Chương trình phối hợp công tác đối ngoại nhân dân và công tác với người Việt Nam ở nước ngoài với 5 tổ chức chính trị - xã hội, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016-2019. Tuy nhiên, việc triển khai cơ bản không đạt được kết quả như mục đích, yêu cầu của Chương trình phối hợp. Ở các địa phương, có bộ phận, có nơi, có lúc còn thụ động trong việc nắm tình hình, triển khai quan hệ, tham mưu và đề xuất với cấp ủy và chính quyền phối hợp với các tổ chức nhân dân khác về những vấn đề chung của công tác đối ngoại nhân dân.

Hai là, các tổ chức đối ngoại nhân dân, nhất là Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam,

Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Liên hiệp Các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam nhìn chung có quan hệ khá rộng với các đối tác ở nhiều nước và vùng lãnh thổ trên thế giới, nhưng không có nhiều đối tác có quy mô và tầm ảnh hưởng lớn, mối quan hệ sâu để có thể hỗ trợ mạnh cho Việt Nam trong việc vận động, tập hợp lực lượng, tạo dựng tiếng nói có sức nặng đối với chính phủ các nước trong các vấn đề mà Việt Nam cần tranh thủ sự ủng hộ mạnh mẽ của cộng đồng quốc tế như dân chủ, nhân quyền, công nhận thể chế thị trường, bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ ở Biển Đông...

Ba là, cơ quan chuyên trách làm công tác đối ngoại nhân dân là Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam còn gặp nhiều khó khăn trong hoạt động, nhất là việc xác định rõ vị trí, vai trò của Liên hiệp trong hệ thống chính trị cũng như các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ. Nhiều tổ chức thành viên của Liên hiệp còn lúng túng trong tổ chức và hoạt động, phương thức hoạt động chưa đa dạng và theo "lối mòn" nên chưa thích nghi và đáp ứng được kịp thời xu thế phát triển của đối ngoại nói chung và ngoại giao nhân dân nói riêng của Việt Nam và thế giới. Mô hình tổ chức, cơ chế và điều kiện hoạt động của Liên hiệp ở các địa phương chưa thật sự thống nhất, do đó một số nơi chưa phát huy được đầy đủ tiềm năng của Liên hiệp tại địa phương, dẫn đến hiệu quả hoạt động hạn chế, thiếu chủ động.

Bốn là, công tác nghiên cứu về đối ngoại nhân dân chưa nhiều và chưa sâu, không kịp thời, thiếu toàn diện và hệ thống. Thông tin, tuyên truyền đối ngoại còn hạn chế về số lượng và chất lượng, chưa đáp ứng được yêu cầu. Các báo, tạp chí và các kênh thông tin khác chuyên phục vụ đối ngoại nhân dân không nhiều, chủ yếu vẫn tập trung trong hệ thống của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam ở cấp Trung ương và một số Liên hiệp ở địa phương lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh. Hầu hết các Liên hiệp ở địa phương và các tổ chức hội hữu nghị đều không có các ấn phẩm riêng.

Năm là, nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ chuyên trách về đối ngoại nhân dân rất thiếu. Hiện nay Học viện Ngoại giao và các trường đại học đang đào tạo khá nhiều sinh viên chuyên ngành quan hệ quốc tế, nhưng không có cơ sở nào có các khóa học và môn học về đối ngoại nhân dân. Đa số cán bộ đối ngoại nhân dân còn yếu về chuyên môn, nghiệp vụ. Trong các tổ chức, cơ quan làm công tác đối ngoại nhân dân, việc tìm được cán bộ thay thế những người cao tuổi, nghỉ hưu gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, đời sống khó khăn cũng gây ra hiện tượng “chảy máu chất xám”, nhiều cán bộ có năng lực tốt đã chuyển công tác sang các cơ quan khác hoặc ra làm cho lĩnh vực tư nhân và các tổ chức của nước ngoài. Một số cán bộ chuyên trách phải làm cho nhiều hội hữu nghị cùng lúc nên chất lượng công việc chưa cao.

Sáu là, kinh phí hoạt động đối ngoại nhân dân vẫn chủ yếu sử dụng ngân sách Nhà nước, dù đã được tăng qua các năm nhưng chưa đáp ứng được so với yêu cầu mở rộng hoạt động và tăng cường, nâng cao chất lượng. Các tổ chức cũng chưa thật sự chủ động tìm kiếm các nguồn kinh phí ngoài ngân sách, xã hội hóa các hoạt động của mình nên chưa cải thiện được khó khăn về kinh phí.

Bảy là, việc vận động, điều phối và quản lý viện trợ phi chính phủ và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động tại Việt Nam cũng còn bất cập. Nhiều vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc rất khó khăn nhưng chưa nhận được hỗ trợ từ viện trợ phi chính phủ. Một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài có nhiều vấn đề phức tạp, có những hoạt động với ý đồ xấu về chính trị, vì vậy có nơi, có lúc phía Việt Nam vẫn còn sơ hở, thiếu sót trong quản lý, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng viện trợ và chưa bảo đảm chặt chẽ về mặt an ninh.

4. Một số giải pháp

Trước tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đối ngoại nhân dân cần phát huy mạnh mẽ hơn nữa tiềm năng, giải quyết những khó khăn, hạn chế để nâng cao hiệu quả hoạt động, có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao.

Về tư duy và cách tiếp cận: sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong những năm qua đã

chứng minh vai trò và đóng góp quan trọng của đối ngoại nhân dân. Trong tình hình hiện nay, cần tạo điều kiện nhiều hơn để phát triển toàn diện đối ngoại nhân dân Việt Nam tương xứng với vị trí và vai trò của mình; cần có các chính sách tương thích và thỏa đáng về đầu tư nguồn lực, chế độ chính sách, tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực của đội ngũ chuyên trách làm công tác đối ngoại nhân dân. Phong cách ngoại giao Hồ Chí Minh hơn bao giờ hết cần được học tập, phát huy và nhân rộng trong lực lượng làm đối ngoại nhân dân.

- *Về lực lượng đối ngoại nhân dân*: đối ngoại nhân dân cần có lực lượng tham gia rộng lớn và là sự nghiệp của toàn dân. Vì nhiều lý do, hoạt động đối ngoại của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội nghề nghiệp, việc huy động các nhân vật nổi tiếng, doanh nhân, các nhân sỹ yêu nước, các học giả... chưa khai thác được tiềm năng. Trong khi đó các lực lượng chuyên trách cũng gặp hạn chế, khó khăn về nguồn lực, cần xây dựng cơ chế, chính sách để huy động lực lượng tham gia đối ngoại nhân dân, không chỉ dừng lại ở các tổ chức, mà còn thu hút các cá nhân có nhiệt huyết và ảnh hưởng trong xã hội, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tham gia.

- *Về đào tạo đội ngũ làm công tác đối ngoại nhân dân*: để nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân, cần sớm tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu cho lực lượng làm việc ở lĩnh vực này, ở cả Trung ương và địa phương;

bồi dưỡng kiến thức đối ngoại nhân dân cho các nhà ngoại giao chuyên nghiệp.¹² Hoạt động này nhằm trang bị cho những người làm công tác đối ngoại nhân dân bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức và phẩm chất tốt, ý thức tổ chức, kỷ luật cao, kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ sâu rộng, đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ được giao.

Về công tác nghiên cứu: trong bối cảnh toàn cầu hóa mạnh mẽ và hội nhập quốc tế sâu rộng, vai trò của các chủ thể phi nhà nước ngày càng lớn và có tác động ngày càng tăng trong quá trình hoạch định chính sách đối ngoại của các quốc gia, cần tăng cường việc nghiên cứu đối ngoại nhân dân theo hướng chuyên sâu, chú trọng và đối tượng phù hợp, từ đó có thể góp phần đề xuất, kiến nghị các chủ trương, biện pháp tương ứng để xây dựng và mở rộng quan hệ hợp tác cũng như đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân.

Về phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức làm công tác đối ngoại: ngoại giao nhân dân cần tăng cường phối hợp chặt chẽ hơn nữa với đối ngoại của Đảng và ngoại giao của Nhà nước. Ngoài việc phân vai, phân việc rõ ràng giữa ba lực lượng đối ngoại chính này thì cần phải xây dựng một cơ chế minh bạch để tránh bị chông chéo trong công việc, đồng thời không bỏ sót và có thể hỗ trợ tốt nhất cho nhau. Các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân làm công tác đối ngoại cần có hình thức thích hợp để

kết hợp hoạt động, bổ sung cho nhau, hạn chế tối đa các tổ chức khác nhau thực hiện hoạt động đối ngoại ở cùng một địa bàn với mục đích tương tự nhau, gây lãng phí nguồn lực.

Kết luận

Trong thời kỳ đất nước hội nhập sâu rộng với thế giới, hoạt động và quan hệ đối ngoại nhân dân ngày càng mở rộng ở tất cả các cấp, các lĩnh vực với các hình thức đa dạng, kết nối ngày càng trực tiếp với quốc tế. Bên cạnh đó, chính phủ một số nước và các thế lực chống phá Việt Nam tăng cường quan tâm, đầu tư, lợi dụng kênh đối ngoại nhân dân để gia tăng các hoạt động xuyên tạc, kích động, chống phá Việt Nam thông qua vấn đề dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo. Vì vậy, công tác đối ngoại nhân dân càng có vị trí, vai trò quan trọng trong việc tham gia thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại chung, góp phần vào việc tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho sự phát triển của đất nước, bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, củng cố hình ảnh, vị thế của Việt Nam, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.¹³

Trong thời gian tới, công tác đối ngoại nhân dân cần tiếp tục bám sát các mục tiêu cơ bản như: tranh thủ nguồn lực nước ngoài để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; góp phần đấu tranh, bảo vệ chủ quyền; tập hợp, đoàn kết người Việt Nam ở nước ngoài hướng về Tổ quốc; nói lên tiếng nói của nhân dân để

đấu tranh, chống lại các luận điệu sai trái...¹⁴ Các mục tiêu nêu trên chỉ có thể được thực hiện thành công khi các cơ quan, tổ chức trong mặt trận đối ngoại nói chung và các cơ quan làm công tác đối ngoại nhân dân nói riêng có thể triển khai đồng bộ và hiệu quả các nhóm giải pháp đã được đề xuất ở trên ■

Chú thích:

- 1,2,4. Hoàng Bình Quân, "Công tác đối ngoại nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng", <http://www.tapchiconsang.org.vn/Home/Quan-triet-thuc-hien-nghi-quyet-da-i-hoi-dang-XI/Noi-dung-co-ban-van-kien/2011/12516/Cong-tac-doi-ngoai-nhan-dan-gop-phan-thuc-hien-thang-loi.aspx>
3. Trần Đức Lợi, "Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong thời kỳ mới," truy cập tại <http://matran.org.vn/Home/Tapchi/so%202073/dnnd.htm>
- 5,6. Lê Xuân Khanh, "Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới," truy cập tại <http://tapchiptd.vn/vi/dua-nghi-quyet-cua-dang-vao-cuoc-song/tang-cuong-cong-tac-doi-ngoai-nhan-dan-trong-tinh-hinh-moi/8931.html>
7. Đôn Tuấn Phong, "Đối ngoại nhân dân đóng góp tích cực và hiệu quả vào các hoạt động đối ngoại Đảng và Ngoại giao Nhà nước," truy cập tại <http://vi.dnnd.vn/2018/08/16/doi-ngoai-nhan-dan-dong-gop-tich-cuc-va-hieu-qua-vao-cac-hoat-dong-doi-ngoai-dang-va-ngoai-giao-nha-nuoc/>
8. Thu Lan, "Tiếp tục thúc đẩy, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân," truy cập tại <http://dangcongson.vn/thoi-su/tic-p-tu-c-thu-c-da-y-nang-cao-hie-u-qua-cong-ta-c-do-i-ngoai-nhan-dan-511146.html>
- 9,11. Vũ Xuân Hồng, "Đối ngoại nhân dân góp phần quan trọng cho sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc," truy cập tại <http://dangcongson.vn/thoi-su/doi-ngoai-nhan-dan-gop-phan-quan-trong-cho-su-nghiep-doi-moi-pha-t-trien-dat-nuoc-va-bao-ve-to-quooc-368981.html>
10. Thanh Thế, "Việt Nam thu hút hơn 4,1 tỷ USD viện trợ nước ngoài trong 20 năm qua", Nhân dân Điện tử, 2/7/2018 truy cập tại <https://www.nhandan.com.vn/kinhte/item/36879802-viet-nam-thu-hut-hon-4-1-ty-usd-vien-tro-nuoc-ngoai-trong-hon-20-nam-qua.html>
- 12,13. Đôn Tuấn Phong, "Đối ngoại nhân dân trong tình hình mới," truy cập tại <http://baoquocte.vn/doi-ngoai-nhan-dan-trong-tinh-hinh-moi-76139.html>